

Số: 22 /TB-VC1-HC

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2022

### THÔNG BÁO RÚT KINH NGHIỆM

Đối với quyết định sơ thẩm có vi phạm bị cấp phúc thẩm hủy quyết định

Qua công tác kiểm sát việc giải quyết theo thủ tục phúc thẩm đối với vụ án hành chính “*Khởi kiện quyết định hành chính của Ủy ban nhân dân*”, giữa người khởi kiện là ông Hà Văn Nông với người bị kiện là Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh T, bị Tòa án cấp phúc thẩm hủy quyết định sơ thẩm, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội thấy cần thông báo rút kinh nghiệm như sau:

#### 1. Nội dung và quá trình giải quyết vụ án

Thực hiện dự án thủy điện N theo Quyết định số 288/QĐ-TTg ngày 19/4/2002 của Thủ tướng Chính phủ, ngày 12/11/2004 Chủ tịch UBND tỉnh T ban hành Quyết định số 1369/QĐ-CT v/v di chuyển 128 hộ dân thôn B, xã S huyện N tỉnh T, kèm theo Quyết định 1369 là danh sách 128 hộ trong đó có hộ ông Hà Văn Nông. Năm 2004 thực hiện chính sách di dời đến nơi ở mới tại xã K, huyện Y, gia đình ông Nông và con trai mỗi người đều đã nhận được 01 lô đất tái định cư và sinh sống ổn định từ đó đến nay.

Đến năm 2018 khi UBND tỉnh có chủ trương hỗ trợ phần đất ở còn thiếu cho các hộ dân tái định cư theo phương thức bằng tiền nhưng gia đình ông không được cấp bổ sung nên gia đình ông đã làm đơn kiến nghị, khiếu nại đến Chủ tịch UBND huyện Y, Chủ tịch UBND tỉnh T, Ban di dân huyện Y tỉnh T. Ngày 15/01/2021 UBND thành phố T có văn bản số 77/UBND - TNMT ngày 15/01/2021 về việc trả lời đơn kiến nghị của công dân có nội dung “*Thực hiện quyết định 1369.... (trong đó hộ ông Hà Văn Nông gồm 10 khẩu, bao gồm ông Hà Văn Khu, chủ hộ là ông Hà Văn Nông)... Năm 2004 Ban di dân tái định cư Ủy ban nhân dân huyện Y đã giao 02 lô đất, tổng diện tích 400m<sup>2</sup> cho hộ ông Hà Văn Nông... Như vậy, đã giao cho hộ ông Nông đủ định mức đất ở theo quy định tại Quyết định 1766...*”.

Không đồng ý với việc trả lời khiếu nại nêu trên nên ông Hà Văn Nông đã làm đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân tỉnh T yêu cầu hủy Quyết định 1369/QĐ-UBND ngày 12/11/2004 của Chủ tịch UBND tỉnh T và các văn bản liên quan gồm: Tờ trình số 150/TT-BDD; Văn bản số 50/BDD-TĐC ngày 22/11/2018 của Ban di dân tái định cư UBND huyện Y, Văn bản số 77/UBND-TNMT ngày 15/1/2021 của UBND thành phố T. Tòa án nhân dân tỉnh T đã thụ lý vụ án hành chính số 41/2021/TLST-HC ngày 06/9/2021.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 23/2021/QĐST-HC ngày 28/9/2021 của TAND tỉnh T nhận định: Thời hiệu khởi kiện đã hết theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 143 Luật Tố tụng hành chính và quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thụ lý số 41/2021/TLST-HC ngày 06/9/2021.

Sau khi có quyết định đình chỉ vụ án hành chính, ông Hà Văn Nồng kháng cáo quyết định đình chỉ vụ án hành chính nêu trên.

Tại Quyết định số 03/2022/QĐ-PT ngày 26/01/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội giải quyết việc kháng cáo đối với quyết định đình chỉ giải quyết vụ án quyết định: Chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện ông Hà Văn Nồng. Hủy quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 23/2021/QĐST-HC ngày 28/9/2021 của TAND tỉnh T và giao hồ sơ vụ án cho TAND tỉnh T để tiếp tục giải quyết vụ án.

## **2. Những vấn đề cần rút kinh nghiệm**

Tòa án nhân dân tỉnh T nhận định thời hiệu khởi kiện đã hết theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 143 Luật Tố tụng hành chính và quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính. Tuy nhiên, trên cơ sở hồ sơ vụ án xem xét thời hiệu khởi kiện của các quyết định hành chính bị khởi kiện bao gồm: Quyết định 1369/QĐ-UBND ngày 12/11/2004 của Chủ tịch UBND tỉnh T; Tờ trình số 150/TT-BDD ngày 11/11/2004 của Ban di dân thủy điện tỉnh T; Văn bản số 50/BDD-TĐC ngày 22/11/2018 của Ban di dân tái định cư UBND huyện Y, Văn bản số 77/UBND-TNMT ngày 15/1/2011 của UBND thành phố T thấy rằng:

Ngày 12/11/2004 Chủ tịch UBND tỉnh T ban hành Quyết định 1369/QĐ-CT v/v di chuyển 128 hộ dân kèm theo danh sách 128 hộ trong đó có hộ ông Hà Văn Nồng. Tuy nhiên, hồ sơ vụ án không có tài liệu thể hiện ông Nồng nhận được Quyết định 1369/QĐ-CT vào ngày nào, chỉ có lời khai ông Nồng khai nhận được Quyết định 1369/QĐ-CT vào ngày 03/2/2021 tại nhà ông Ma Văn Quyết – Phó chủ tịch UBND huyện Na Hang. Trong trường hợp này ông Nồng là đối tượng được nhận quyết định, nên thời hiệu khởi kiện đối với vụ án được tính từ ngày ông Nồng nhận được quyết định. Tòa án cấp sơ thẩm nhận định Quyết định 1369/QĐ-UBND ngày 12/11/2004 của Chủ tịch UBND tỉnh T hết thời hiệu khởi kiện là không có căn cứ.

Đối với Văn bản số 77/UBND-TNMT ngày 15/1/2021 của UBND thành phố T v/v trả lời đơn kiến nghị của công dân có nội dung: “*Thực hiện quyết định 1369.... (trong đó hộ ông Hà Văn Nồng gồm 10 khẩu, bao gồm ông Hà Văn Khu, chủ hộ là ông Hà Văn Nồng)... Năm 2004 Ban di dân tái định cư Ủy ban nhân dân huyện Y đã giao 02 lô đất, tổng diện tích 400m<sup>2</sup> cho hộ ông Hà Văn Nồng...Như vậy, đã giao cho hộ ông Nồng đủ định mức đất ở theo quy định tại Quyết định 1766...*”.



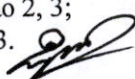
Theo khoản 1 Điều 1 Nghị quyết 01/2015/NQ-HĐTP ngày 15/10/2015 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2011/NQ-HĐTP ngày 29/7/2011 hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật TTHC có nội dung : “ 1, Điểm b khoản 1 Điều 1 được sửa đổi bổ sung như sau: ... Quyết định hành chính được ban hành sau khi có khiếu nại nội dung giữ nguyên, sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ một phần hoặc toàn bộ quyết định hành chính được hướng dẫn tại điểm a khoản 1 Điều này”. Đối chiếu với nội dung quy định trên thấy Văn bản số 77/UBND-TNMT ngày 15/1/2011 của UBND thành phố T có chứa đựng nội dung quyết định hành chính thuộc đối tượng khởi kiện trong vụ án hành chính và là đối tượng bị khởi kiện, có liên quan đến các quyết định hành chính bị kiện khác và còn thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 116 Luật Tố tụng hành chính.

Do Tòa án cấp sơ thẩm có những vi phạm trong việc xác định thời hiệu khởi kiện như đã nêu ở trên nên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã hủy quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm tiếp tục giải quyết.

Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội thông báo để Viện kiểm sát nhân dân các tỉnh, thành phố trong khu vực phía Bắc nghiên cứu, rút kinh nghiệm, nâng cao chất lượng trong công tác kiểm sát giải quyết các vụ án hành chính./.

**Nơi nhận:**

- Đ/c PVT VKSTC phụ trách (b/c);
- Vụ 10 VKSTC;
- Đ/c Viện trưởng VC1 (b/c);
- Đ/c Phó VTr VC1 phụ trách Viện 3;
- 28 VKS tỉnh, TP khu vực phía bắc (đ/b);
- Viện cấp cao 2, 3;
- Lưu VT, V3.



**KT. VIỆN TRƯỞNG  
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



**Vũ Quang Huy**

